

Bản án số: 133/2023/HS-ST

Ngày 12/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm.
2. Ông Nguyễn Thanh Càn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1993 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 2, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc B (đã chết) và bà Dương Thị Gái E; bị cáo chưa có vợ, con;

Nhân thân:

Ngày 28/4/2010, bị Tòa án nhân dân huyện (nay thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 37/2010/HSST ngày 28/4/2010; nộp án phí vào ngày 03/4/2011.

Ngày 09/5/2013, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo Bản án số 129/2013/HSST ngày 09/5/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/2014, nộp án phí vào ngày 15/5/2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2022 sau đó chuyển sang tam giam cho đến nay; có mặt.

2. Trần Duy K, sinh năm 2003 tại Cà Mau, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 10B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Dương Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2022 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy K và Nguyễn Trung K2 là bạn bè với nhau, K biết Nguyễn Ngọc D qua một người bạn giới thiệu. Khoảng 23 giờ ngày 12/11/2022, K và K2 cùng uống rượu với bạn của K2 tại phòng trọ số 63 Nhà trọ Minh Hiền thuộc khu phố B, phường T. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K nói dối với K2 chở đi mua đồ về uống rượu tiếp thì K2 đồng ý. K2 điều khiển xe mô tô biển số 69E1-271.85 đến nhà của D theo sự chỉ dẫn của K, khi gần đến nhà D khoảng 100m, K nói K2 dừng xe lại để K đi công việc rồi đi bộ đến phòng của D gõ cửa và nói bán 500.000 đồng mà túy. Lúc này, D đang ở trong phòng nên mở cửa phòng đưa cho K 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. K đưa D số tiền 500.000 đồng và cầm 02 gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó K đến vị trí K2 đang đợi nói K2 chở đi mua đồ ăn. K không nói cho K2 biết việc K mua ma túy của D. K2 chở K đi mua đồ ăn xong, tiếp đến chở về phòng trọ của bạn K2. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường Tân Hiệp tiến hành tuần tra, khi đến đoạn đường Vĩnh Lợi thuộc khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp phát hiện K2 chở K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện túi quần phía trước bên phải của K có 02 gói ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. K khai nhận là ma túy mua cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Công an phường Tân Hiệp niêm phong số ma túy nêu trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 căn cước công dân mang tên Trần Duy K; 01 xe mô tô biển số 69E1-271.85.

Trên cơ sở lời khai của K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên tiến hành làm việc với Nguyễn Ngọc D, qua làm việc D khai nhận hành vi bán ma túy cho K nên Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên bắt khẩn cấp đối với D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc D khai: Ngoài bán ma túy cho K vào ngày 12/11/2022, D không bán cho ai khác.

Sau đó, Công an phường Tân Hiệp bàn giao K, D cùng hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 524/KL-KTHS (MT) ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 02 gói nylon miệng hàn kín, có khối lượng 0,2899 gam, loại methamphetamine.

Cáo trạng số 135/CT-VKS.TU ngày 04/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Trần Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D mức hình phạt từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong ký hiệu 524/PC09 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng còn lại sau giám định; trả lại căn cước công dân cho bị cáo Trần Duy K.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Trần Duy K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/11/2022, tại khu phố Tân Long, phường Tân Hiệp, Trần Duy K có hành vi tàng trữ trái phép 0,2899 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Nguyễn Ngọc D có hành vi bán 0,2899 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Trần Duy K thì bị phát hiện và bắt giữ. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Trần Duy K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện và độc hại, bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và là chất cấm nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với căn cước công dân của bị cáo K là giấy tờ nhân thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo K;

[9] Đối với Nguyễn Trung K2 có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 69E1-271.85 chở Trần Duy K, K2 không biết K đi mua ma túy. Do đó Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương không đề cập xử lý, là phù hợp.

[10] Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo D, kết quả điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau; là phù hợp.

[11] Đối với xe mô tô biển số 69E1-271.85 do bà Nguyễn Thị Đ (mẹ ruột Nguyễn Trung K2) đứng tên đăng ký sở hữu. Bà Đ cho K2 mượn để làm phương tiện đi lại và không biết việc K2 sử dụng xe để chở K đi mua ma túy. Ngày 10/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trả lại xe mô tô nêu trên cho bà Đ, là phù hợp.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 03 (Ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Duy K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2022.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong ký hiệu 524/MT-PC09 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng còn lại sau giám định;

+ Trả lại bị cáo Trần Duy K căn cước công dân mang tên Trần Duy K.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Trần Duy K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lài